

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

Số: 23/2016/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 14 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CÁC DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT MAY CÔNG NGHIỆP,
GIÀY DA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN NĂM 2020**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Bộ Luật lao động năm 2012;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Luật Đầu tư năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

*Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 352/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016; Báo cáo
thẩm tra số 81/BC-VHXH ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND
tỉnh và ý kiến thảo luận tại kỳ họp;*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất may công nghiệp, giày da trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 với các nội dung như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ: Các doanh nghiệp đầu tư dự án sản xuất may công nghiệp, giày da phù hợp với định hướng phát triển chung của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

2.1. Giải phóng mặt bằng: Nhà nước thực hiện bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng và giao đất cho doanh nghiệp thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

2.2. Hỗ trợ đầu tư xây dựng:

a) Hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông: Hỗ trợ 100% chi phí mua xi măng đầu tư xây dựng đường giao thông nối từ trục chính đến hàng rào dự án.

b) Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống điện: Mức hỗ trợ 1.100.000 đồng/1KVA (bao gồm trạm, dây, cột).

c) Hỗ trợ đầu tư hệ thống nước sinh hoạt: Hỗ trợ kinh phí đầu tư hệ thống nước sinh hoạt đến hàng rào dự án với mức hỗ trợ 100.000 đồng/1m.

2.3. Hỗ trợ chi phí vận chuyển sản phẩm: Mức hỗ trợ 1.500 đồng/tấn/km. Khoảng cách được tính từ địa điểm đặt nhà máy đến trung tâm thành phố Hà Nội theo đường ô tô gần nhất; khối lượng vận chuyển tính theo sản phẩm thực tế; thời gian tính hỗ trợ 3 năm kể từ khi nhà máy đi vào sản xuất.

2.4. Hỗ trợ xây dựng nhà ở, nhà ăn công nhân

Hỗ trợ lãi suất tiền vay bằng 35% mức lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng, hỗ trợ tối đa không quá 1 tỷ đồng/dự án, trong thời hạn không quá 36 tháng.

3. Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XIV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ 01 tháng 01 năm 2017./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng QH, Văn phòng CP; VP Chủ tịch nước;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội;
- Bộ Công Thương; Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- TT TU; HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh; Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu VT.Linh450.

Hoàng Văn Chất